

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần: Các phương pháp dạy học tích cực trong dạy học toán (The active teaching methods in mathematics teaching)**

- Mã số học phần: SPT633
- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ.
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết và 90 tiết tự học.

**2. Đơn vị phụ trách học phần:**

Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm.

**3. Điều kiện tiên quyết:**

- Điều kiện tiên quyết: không.
- Điều kiện song hành: không.

**4. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi học xong học phần này, người học có thể:

**4.1. Kiến thức:**

- 4.1.1. Biết được đặc điểm của các phương pháp dạy học tích cực.
- 4.1.2. Hiểu được các kỹ thuật tích cực trong dạy học.
- 4.1.3. Hiểu được các phương pháp dạy học khám phá, dạy học dựa vào vấn đề, dạy học dự dự án, dạy học hợp tác.

**4.2. Kỹ năng:**

- 4.2.1. Tổ chức các hoạt động theo các kỹ thuật dạy học tích cực.
- 4.2.2. Thiết kế bài học theo các phương pháp dạy học tích cực.

**4.3. Thái độ/Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- 4.3.1. Nâng cao lòng yêu nghề, nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục toán học.

**5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần tập trung nghiên cứu sâu sắc các kỹ thuật dạy học và các phương pháp dạy học tích cực như phương pháp dạy học khám phá, dạy học dựa vào vấn đề, dạy học dự dự án, dạy học hợp tác. Học viên có dịp tiếp cận với nhiều mô hình dạy học tích cực khác nhau trong dạy học các khái niệm, định lý và trong dạy học giải toán. Nhờ đó, học viên có thể vận dụng và phát triển thêm các mô hình khác nhau về dạy học tích cực trong dạy học môn Toán.

## 6. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương 1. Khái niệm về phương pháp dạy học tích cực</b>		5	4.1.1, 4.3
1.1.	Dạy học tích cực là gì?		
1.2.	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực		
1.3.	Phương pháp dạy học tích cực		
<b>Chương 2. Các kỹ thuật dạy học tích cực</b>		8	4.1.2
2.1.	Kỹ thuật khăn trải bàn		
2.2.	Kỹ thuật các mảnh ghép		
2.3.	Kỹ thuật động não		
2.4.	Kỹ thuật bể cá		
2.5.	Kỹ thuật XYZ		
<b>Chương 3. Phương pháp dạy học khám phá</b>		8	4.1.3
3.1.	Thế nào là phương pháp dạy học khám phá		
3.2.	Dạy học khám phá với mô hình quy nạp		
3.3.	Dạy học khám phá với giả thuyết khoa học		
3.4.	Dạy học khám phá với mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng		
<b>Chương 4. Phương pháp dạy học dựa vào vấn đề (Problem based learning)</b>		8	4.1.3
4.1.	Khái niệm dạy học dựa trên vấn đề		
4.2.	Đặc điểm của dạy học dựa trên vấn đề		
4.3.	Cách tổ chức thực hiện dạy học dựa trên vấn đề		
<b>Chương 5. Phương pháp dạy học dự án (Project based learning)</b>		8	4.1.3
5.1.	Thế nào là dạy học dự án		
5.2.	Đặc điểm của dạy học dự án		
5.3.	Cách tổ chức thực hiện dạy học dự án		
<b>Chương 6. Phương pháp dạy học hợp tác (Cooperative Learning)</b>		8	4.1.3
6.1.	Khái niệm về dạy học hợp tác		
6.2.	Đặc điểm của dạy học hợp tác		
6.3.	Cách tổ chức thực hiện dạy học hợp tác		

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng, vấn đáp
- Học viên thuyết trình, báo cáo theo nhóm.

## 8. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.

- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3
2	Điểm báo cáo nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận tham gia.	30%	4.2
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (120 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành. - Bắt buộc dự thi.	60%	4.1; 4.3

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

[1] Nguyễn Bá Kim (2009), *Phương pháp dạy học môn Toán*, Nxb Đại học Sư Phạm, Hà Nội.

MFN: 140782

[2] Nguyễn Phú Lộc & Bùi Phương Uyên (2016), *Các xu hướng dạy học toán*, NXB Đại học Cần Thơ.

MOL.081217 /

SP.022532

[3] Đào Tam (2009), *Tiếp cận các phương pháp dạy học không truyền thống trong dạy học toán ở trường đại học và trường phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội

MOL.056659 /

SP.018914

[4] Nguyễn Phú Lộc (2008), *Dạy hiệu quả môn Giải tích trong trường phổ thông*, NXB Giáo dục.

## 11. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
1	Chương 1: Khái niệm về phương pháp dạy học tích cực	5	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: Chương 1.
2,3	Chương 2: Các kỹ thuật dạy học tích cực	8	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3], [4].

				- Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ): làm bài tập số 1 và viết báo cáo của nhóm.
4,5	<b>Chương 3. Phương pháp dạy học khám phá</b>	8	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3], [4]. - Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ): làm bài tập số 2 và viết báo cáo của nhóm.
6,7	<b>Chương 4. Phương pháp dạy học dựa vào vấn đề</b>	8	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3], [4]. - Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ): làm bài tập số 3 và viết báo cáo của nhóm.
8,9	<b>Chương 5. Phương pháp dạy học dự án</b>	8	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3], [4]. - Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ): làm bài tập số 4 và viết báo cáo của nhóm.
9,10	<b>Chương 6. Phương pháp dạy học hợp tác</b>	8	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3], [4]. - Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ): làm bài tập số 5 và viết báo cáo của nhóm.

Cần Thơ, ngày 15 tháng 2 năm 2020

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG KHOA**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**



**Nguyễn Văn Nở**

**Bùi Phương Uyên**